

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 11/CTCPTMDVCV/2018

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG VÀNG

Địa chỉ trụ sở: Số 60, phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, TP Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 0243 222 3000 **Fax:** 0243 722 6352 **E-mail:** huong.tranmai@ggg.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0102721191

Đã được đánh giá và xác nhận phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn:

TCVN ISO 22000:2007 /ISO 22000:2005

Số giấy chứng nhận: HA 209/1.15.E

Nơi cấp: TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP - QUACERT.

Ngày cấp: 30/11/2015

I. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: Bột kem vị sô cô la (Chocolate Flavor Drink Powder)

2. Thành phần: Bột cream 43,4% [xi rô bắp khô, dầu dừa hydro hóa, bột whey, chất điều chỉnh độ acid (332(ii)), đạm natri caseinate, chất chống đông vón (551), chất nhũ hóa (471, 481(i)), chất làm dày (466), chất chống đông vón (500(i)), hương tổng hợp, màu thực phẩm (160b)], glucose, bột ca cao 21,7%, chất làm dày (415).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- 12 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì.

4. Bảo quản và hướng dẫn sử dụng:

- **Bảo quản:** ở nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp
- **Hướng dẫn sử dụng:** Dùng để chế biến đồ uống hoặc món ăn phù hợp

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- **Chất liệu bao bì:** Sản phẩm được đóng gói trong túi nhựa PP chuyên dùng đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.
- **Quy cách đóng gói:** Khối lượng tịnh: 1kg/túi

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- **Xuất xứ :** Đài Loan

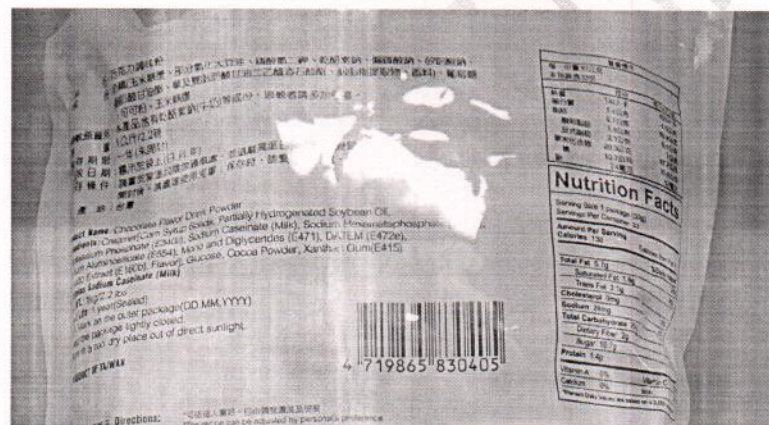
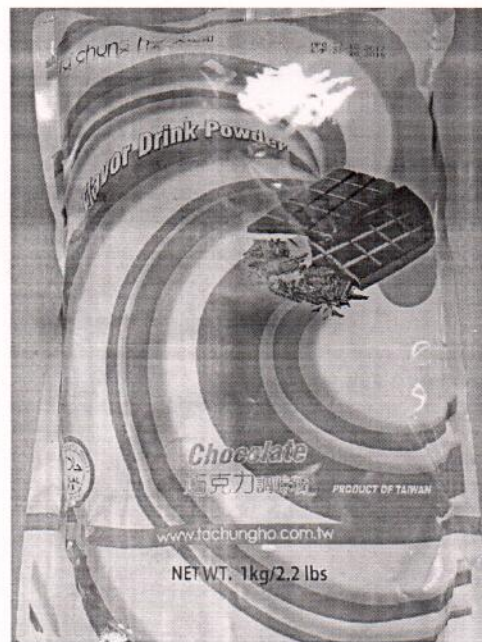
- **Tên cơ sở sản xuất:** Chen En Food Product Enterprise Co., Ltd.

- **Địa chỉ:** 1F, No.1, Qiao'an St., Zhonghe Dist., New Taipei City, 23557, Taiwan

- **Tên cơ sở nhập khẩu:** CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG VÀNG

Địa chỉ trụ sở: Số 60, phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, TP Hà Nội, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm:



Bột kem vị sô cô la (Chocolate Flavor Drink Powder)

Thành phần: Bột cream, glucose, bột ca cao, hương tổng hợp, màu thực phẩm và các loại phụ gia được phép sử dụng khác.

NSX-HSD: in trên bao bì

KLT: in trên bao bì

Bảo quản: ở nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp

Hướng dẫn sử dụng: Dùng để chế biến đồ uống hoặc món ăn phù hợp

Xuất xứ: Đài Loan

Tên cơ sở sản xuất: Chen En Food Product Enterprise Co., Ltd.

Địa chỉ: 1F, No.1, Qiao'an St., Zhonghe Dist., New Taipei City, 23557, Taiwan

Tên cơ sở nhập khẩu: CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CỎNG VÀNG

Địa chỉ trụ sở: Số 60, phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, TP Hà Nội, Việt Nam.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

Đạt yêu cầu theo QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn giới hạn ô nhiễm VSV trong thực phẩm.

Đạt yêu cầu theo QCVN 8-2: 2011/BYT Quy chuẩn giới hạn kim loại nặng trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà nội, ngày 5 tháng 5 năm 2018

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC ĐỐI NGOẠI
Mai Trọng Phúc

Số: 1705417(1)/KQKN
Mã số: 1705088-7

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày... tháng... năm 2018.

Tên khách hàng: **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG VÀNG**

Địa chỉ: Số 60, Phố Giang Văn Minh, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội, Việt Nam

Tên mẫu: Bột kem vị sô cô la (Chocolate Flavor Drink Powder)

Tình trạng mẫu: Mẫu dạng bột, chứa trong bao kín

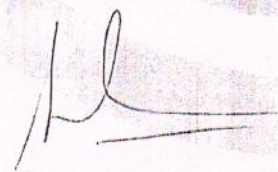
Ngày nhận mẫu: 13/05/2017 Thời gian thử nghiệm: 13/05 - 19/05/2017

Ngày trả kết quả: 20/05/2017

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	PHƯƠNG PHÁP THỬ
01	Carbohydrate	%	73.3	TCVN 4594:1988
02	Protein	%	6.22	AOAC 991.20(*)
03	Lipid	%	8.3	TK.AOAC 948.22 (*)
04	Độ ẩm	%	5.12	AOAC 931.04 (*)
05	Hàm lượng tro tổng	%	3.08	AOAC 941.12 (*)

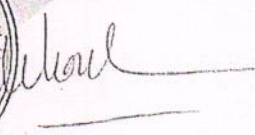
Ghi chú (*): Chỉ tiêu được VILAS công nhận theo ISO/IEC 17025:2005

Phụ trách PTN


Nguyễn Kim Liễu



GIÁM ĐỐC


Nguyễn Thị Hồng

Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm. Thông tin mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Không được sao chép một phần hay toàn bộ kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của giám đốc công ty TNHH DV KHCN Khuê Nam.

Công ty TNHH Dịch vụ
Khoa học Công nghệ Khuê Nam

2/17, Phạm Văn Bạch, Phường 15,
Quận Tân Bình, TP. HCM

E-mail: khuenamts@gmail.com
Tel: 03.3815.3283 - 3815.8929 Fax: 03.3815.8929

BM 5.7/1 (05/10/2016)

www.khuenam.com

Số : 1705417(2)/KQKN
Mã số: 1705088-7

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày...tháng...năm 2018

Tên khách hàng: **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG VÀNG**

Địa chỉ: Số 60, Phố Giang Văn Minh, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội, Việt Nam

Tên mẫu: Bột kem vị sô cô la (Chocolate Flavor Drink Powder)

Tình trạng mẫu: Mẫu dạng bột, chứa trong bao kín

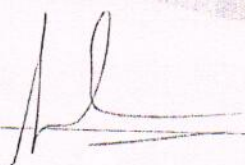
Ngày nhận mẫu: 13/05/2017 Thời gian thử nghiệm: 13/05 - 19/05/2017

Ngày trả kết quả: 20/05/2017

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	GIÁM ĐỐC ĐỐI NGOẠI PHƯƠNG PHÁP THỬ
01	Arsen (As)	mg/l	KPH(LOD = 0.01)	AOAC 986.15
02	Cadimi (Cd)	mg/l	KPH(LOD = 0.01)	AOAC 999.11
03	Chì (Pb)	mg/l	KPH(LOD = 0.01)	AOAC 999.11
04	Thủy ngân (Hg)	mg/l	KPH(LOD = 0.01)	AOAC 974.14
05	Tổng vi khuẩn hiếu khí	CFU/g	3.2×10^2	ISO 4833-1:2013
06	Coliforms	CFU/g	Không phát hiện	ISO 4832:2006 (*)
07	Escherichia Coli	CFU/g	Không phát hiện	ISO 16649-2:2001 (*)
08	Tổng nấm men, nấm mốc	CFU/g	Không phát hiện	ISO 21527-2:2008
09	Salmonella	/25g	Không phát hiện	ISO 6579 : 2007

Ghi chú (*): Chỉ tiêu được VILAS công nhận theo ISO/IEC 17025:2005
Các chỉ tiêu 06-08 có ngưỡng phát hiện = 10CFU/g
KPH: Không phát hiện. LOD: Giới hạn phát hiện

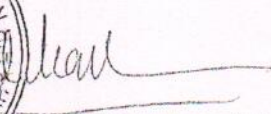
Phụ trách PTN



Nguyễn Kim Liễu



GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Hồng

Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm. Thông tin mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Không được sao chép một phần hay toàn bộ kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của giám đốc công ty TNHH DV KHCN Khuê Nam.



GIẤY CHỨNG NHẬN

SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày... tháng... năm 2018.

Chứng nhận Hệ thống Quản lý An toàn Thực phẩm của

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CỎNG VÀNG - NHÀ MÁY AN KHÁNH

Trụ sở: Số 60, phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

Nhà máy: trạm cân 80 tấn, Khu công nghiệp Trường An, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, Hà Nội, Việt Nam

Đã được đánh giá và xác nhận phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn

TCVN ISO 22000:2007 / ISO 22000:2005

Phạm vi được chứng nhận: Sơ chế thực phẩm; Chế biến suất ăn công nghiệp, món ăn phục vụ nhà hàng; Chế biến, đóng gói kem, nước cốt nham, nước cốt lấu, gia vị lấu, sốt sệt và mỳ tươi

Số Giấy chứng nhận: HA 209/1.15.E

Hiệu lực Giấy chứng nhận: từ ngày 30/11/2015 đến ngày 29/11/2018

Ngày chứng nhận lần đầu: 15/09/2014



GIÁM ĐỐC ĐỐI NGOẠI

Mai Trọng Phú



TỔNG CỤC TRƯỞNG
Tổng cục TCBQL

ThS. Trần Văn Vinh

CHỦ TỊCH
Hội đồng Chứng nhận

TS. Phạm Hồng



ThS. Nguyễn Nam Hải



GIẤY CHỨNG NHẬN

SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày...5...tháng...5...năm 2018.

Chứng nhận Hệ thống phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG VÀNG – NHÀ MÁY AN KHÁNH

Trụ sở: Số 60, phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

Nhà máy: Trạm cân 80 tấn, Khu công nghiệp Trường An, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, Hà Nội, Việt Nam

đã được đánh giá và xác nhận phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn:

TCVN 5603:2008 (CAC/RCP 1-1969, Rev.4-2003)

Phạm vi được chứng nhận: Sơ chế thực phẩm; Chế biến suất ăn công nghiệp, món ăn phục vụ nhà hàng;
Chế biến, đóng gói kem, nước cốt nham, nước cốt lấu, gia vị lấu, sốt sệt và mỹ tươi

Số Giấy chứng nhận: HA 244/1.15.03

Hiệu lực Giấy chứng nhận: Từ ngày 30/11/2015 đến ngày 29/11/2018

Ngày chứng nhận lần đầu: 14/08/2013



GIÁM ĐỐC ĐỐI NGOẠI
Mai Trọng Phú

TỔNG CỤC TRƯỞNG
Tổng cục TCĐLCL

ThS. Trần Văn Vinh

CHỦ TỊCH
Hội đồng Chứng nhận

TS. Phạm Hồng



ThS. Nguyễn Nam Hải